TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/DS-ST
Ngày 11 tháng 09 năm 2023
"*V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN NHÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Tú Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Thành Đến**
2. Ông **Danh On**
Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Nhã Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Danh Đạt** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 09 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện H mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 39/2023/TLST-DS, ngày 20 tháng 03 năm 2023 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 08 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1983 *(Có mặt)*
Địa chỉ: Ấp N, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.
Bị đơn: Bà **Trần Thị K**, sinh năm 1974 *(Có mặt)*
Địa chỉ: Ấp N, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Đức C trình bày:

Vào khoảng 17 giờ ngày 05/10/2022, giữa ông C và ông Nguyễn Văn Đ (ông Đ là chồng của bà K) có xảy ra cự cãi với nhau. Đến sáng ngày hôm sau (khoảng 07 giờ ngày 06/10/2022) thì giữa ông Đ và ông C lại tiếp tục xảy ra cự cãi, lúc ông C và ông Đ cự cãi với nhau vào sáng ngày 06/10/2022 thì không có mặt của bà Trần Thị K. Cự cãi một lúc thì ông C và ông Đ bỏ đi. Khoảng 01 tiếng sau (khoảng 08 giờ ngày 06/10/2022) thì ông C chạy xe máy đến bến xe thị trấn D để bắt khách chạy xe ôm, lúc đó ông C thấy bà K và ông Đ đã có mặt sẵn ở bến xe, khi ông C vừa dừng xe lại thì bất ngờ bà K đi thẳng tới chỗ ông C đậu xe dùng ghế inox đập thẳng vào mặt ông C và dùng tay đánh liên tục vào mặt ông C, hậu quả làm ông C bị thương tích (chảy máu mặt). Sau khi bà K đánh ông C

thì ông C có đến Công an thị trấn D trình báo sự việc và có đến Trung tâm y tế huyện H khám và điều trị nội trú trong 05 ngày, từ ngày 06/10/2022 đến ngày 11/10/2022.

Nay ông C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông C với tổng số tiền là 20.200.000 đồng, gồm các chi phí sau:

- Chi phí điều trị theo toa vé trong 05 ngày nằm viện là: 1.200.000 đồng;

- Tiền ăn uống cho ông C và vợ ông C trong thời gian 05 ngày ông C nằm viện điều trị, mỗi người là 150.000 đồng/ngày. 02 người là 300.000 đồng/ngày x 05 ngày = 1.500.000 đồng.

- Tiền công lao động của ông C từ việc cho thuê loa kéo và chạy xe ôm trung bình 01 ngày là 1.000.000 đồng x 05 ngày = 5.000.000 đồng;

- Tiền công lao động của vợ ông C từ việc bán tạp hóa và làm tóc trung bình 01 ngày là 500.000 đồng x 05 ngày = 2.500.000 đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần của ông C là 10.000.000 đồng.

Ngoài ra ông C không yêu cầu gì khác.

Ông C không đồng ý đối với yêu cầu phản tố của bà Trần Thị K về việc yêu cầu ông C phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bà K với số tiền là 10.000.000 đồng vì ông C không có nói câu nói *"Mày đi Cần Thơ thăm bệnh, ở nhà vợ mày điện 01 cuốc điện thoại thì có thằng chạy lại chở vợ mày đi Ninh Quới chơi liền…"* với ông Đ trước mặt nhiều người xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà K như bà K trình bày. Ngoài ra ông C không có ý kiến gì khác.

Bị đơn bà Trần Thị K trình bày:

Bà K không đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Đức C với tổng số tiền là 20.200.000 đồng theo yêu cầu của ông C vì nguyên nhân dẫn đến việc bà K đánh ông C là do lỗi của ông C có những lời lẽ xúc phạm đến bà K.

Cụ thể, vào khoảng 17 giờ ngày 05/10/2022, giữa ông C và ông Nguyễn Văn Đ (ông Đ là chồng của bà K) có xảy ra cự cãi với nhau (lúc cự cãi thì không có mặt bà K). Đến sáng ngày hôm sau (khoảng 07 giờ ngày 06/10/2022) thì giữa ông Đ và ông C lại tiếp tục xảy ra cự cãi, lúc ông C và ông Đ cự cãi với nhau vào sáng ngày 06/10/2022 thì cũng không có mặt của bà K. Khoảng 01 tiếng sau (khoảng 08 giờ ngày 06/10/2022) thì bà K có đến quán ăn của bà K tại bến xe thị trấn D để bán, khi bà K vừa đến quán thì chồng bà K là ông Đ có hỏi bà K *"Mày đi đâu mà thằng C nói với tao là có cuốc điện thoại thì có người chở vợ mày đi Ninh Quới chơi, rồi nó chửi tao ngu như chó"*. Khi nghe chồng bà K nói với bà K như vậy thì bà K rất bức xúc vì ông C xúc phạm bà K làm chồng bà K hiểu lầm bà K trong khi bà K không có như vậy. Khi chồng bà K vừa nói chuyện với bà K xong thì bà K thấy ông C chạy xe máy đến bến xe thị trấn D đậu xe ngay trước cửa quán của bà K, khi vừa thấy ông C thì vì bức xúc trước việc ông C có những lời lẽ xúc phạm bà K trước đó nên bà K có cầm một cái ghế 04 chân bằng inox dự định lại đánh ông C nhưng chồng bà K là ông Đ cản lại nên bà K chưa có đánh ông C bằng ghế inox. Khi chồng bà K giật cái ghế inox lại thì bà K có dùng tay phải của bà K đánh vào mặt ông C 02 - 03 cái. Việc bà K dùng tay đánh ông C 02 - 03 cái thì bà K không thấy ông C bị thương tích gì.

Ông C không trực tiếp xúc phạm trước mặt bà K mà ông C xúc phạm bà K khi cãi

nhau với chồng bà K. Cụ thể khi cãi nhau với chồng bà K là ông Đ thì ông C có những những lời nói xúc phạm đến bà K cụ thể đó là, ông C nói với ông Đ chồng bà K *"Mày đi Cần Thơ thăm bệnh ở nhà vợ mày điện 01 cuốc điện thoại thì có thằng chạy lại chở vợ mày đi Ninh Quới chơi liền…"* làm cho vợ chồng bà K nghi ngờ lẫn nhau. Việc ông C có những lời nói xúc phạm đến bà K nêu trên có nhiều người lại quán của bà K uống nước nghe được như là ông Trần Thanh B, ông Võ Minh L. Ngoài ra Camera an ninh của quán bà K cũng có ghi lại được hình ảnh và câu nói nêu trên của ông C khi ông C cự cãi với chồng bà K.

Bà K phản tố yêu cầu phía ông Nguyễn Đức C phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà K với số tiền là 10.000.000 đồng do ông C có lời lẽ xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà K trước mặt nhiều người. Ngoài ra bà K không có ý kiến và yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà K rút lại toàn bộ yêu cầu phản tố đối với ông Nguyễn Đức C.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay các đương sự, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua thẩm vấn tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu phản tố của bà Trần Thị K yêu cầu ông Nguyễn Đức C bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà K với số tiền là 10.000.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức C. Buộc bà Trần Thị K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Đức C với tổng số tiền là 4.725.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hánh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức C yêu cầu bà Trần Thị K bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 15.475.000 đồng.

4. Ông Nguyễn Đức C không phải chịu án phí. Bà Trần Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn ông Nguyễn Đức C khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Trần Thị K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 20.200.000 đồng. Đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, đồng thời bị đơn có nơi cư trú tại Ấp N, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a

khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Về nội dung vụ án:

[2] Tại phiên tòa, bà Trần Thị K rút lại toàn bộ yêu cầu phản tố về việc yêu cầu ông Nguyễn Đức C bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền là 10.000.000 đồng do ông C có lời lẽ xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà K. Xét thấy việc rút lại toàn bộ yêu cầu phản tố nêu trên của bà Trần Thị K là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội do đó căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử toàn bộ yêu cầu phản tố của bà Trần Thị K đối với ông Nguyễn Đức C nêu trên.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức C yêu cầu bà Trần Thị K bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 20.200.000 đồng,* Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có cơ sở để xác định vào khoảng 08 giờ ngày 06/10/2022 giữa ông C và bà K có gặp nhau tại bến xe thị trấn D, hai bên có lời qua tiếng lại và bà K có dùng tay đánh vào mặt ông C. Đây là những tình tiết, sự kiện không C phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng Dân sự vì được hai bên đương sự thừa nhận.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự 2015 thì ***"Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm… của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác."***. Quá trình giải quyết vụ án bà K xác định việc bà K dùng tay đánh vào mặt ông C không gây thương tích cho ông C, tuy nhiên qua xem xét các tài liệu, chứng cứ do ông C cung cấp cho Tòa án cụ thể là bản kê chi phí điều trị nội trú tại Trung tâm y tế huyện H (Bụt lục số 02 -03), Hội đồng xét xử thấy rằng việc bà K dùng tay đánh vào mặt ông C đã có thiệt hại xảy ra đó là việc ông C phải nằm viện điều trị nội trú tại Trung tâm y tế huyện H trong khoảng thời gian từ ngày 06/10/2022 đến ngày 11/10/2022. Như vậy việc ông C yêu cầu bà K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông C là có cơ sở.

Mặc khác, theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 thì:

"1. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm:

a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;

b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại;

c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại;

d) Thiệt hại khác do luật quy định.

2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù

đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.".

Đồng thời tại Điều 7 của Nghị Quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự 2015 về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thì:

"1. Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại bao gồm:

a) Chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cho người bị thiệt hại; thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở;

b) Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án;

c) Chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là các chi phí cho việc phục hồi, hỗ trợ, thay thế một phần chức năng của cơ thể bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại.

2. Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại được xác định như sau:

a) Trường hợp người bị thiệt hại có thu nhập ổn định từ tiền lương, tiền công thì được xác định theo mức tiền lương, tiền công của người bị thiệt hại trong khoảng thời gian tiền lương, tiền công bị mất hoặc bị giảm sút;

b) Trường hợp người bị thiệt hại có thu nhập không ổn định từ tiền lương, tiền công được xác định căn cứ vào mức tiền lương, tiền công trung bình của 03 tháng liền kề trước thời điểm thiệt hại xảy ra. Trường hợp không xác định được 03 tháng lương liền kề trước thời điểm thiệt hại xảy ra thì căn cứ vào thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương trong khoảng thời gian thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút. Nếu không xác định được thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương thì thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút được bồi thường là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại nơi người bị thiệt hại cư trú cho 01 ngày bị thiệt hại.

Ngày lương tối thiểu vùng được xác định là 01 tháng lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định chia cho 26 ngày.".

3. Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự được xác định như sau:

a) Chi phí hợp lý cho người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị bao gồm: tiền tàu, xe đi lại, tiền thuê nhà trọ theo giá trung bình ở địa phương nơi người bị thiệt hại điều trị (nếu có);

b) Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị được xác định theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều này;

c) Trường hợp người bị thiệt hại mất khả năng lao động và phải có người thường xuyên chăm sóc thì chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại được xác định là

01 ngày lương tối thiểu vùng tại nơi người bị thiệt hại cư trú cho 01 ngày chăm sóc người bị thiệt hại.

Xét các khoản chi phí mà ông C yêu cầu bà K phải thường đối chiếu với các quy định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Việc ông C nằm viện điều trị trong 05 ngày với số tiền 1.200.000 đồng, ông C có cung cấp được bản kê chi phí điều trị nội trú tại Trung tâm y tế huyện H với số tiền là 1.205.269 đồng, do đó yêu cầu này của ông C là có cở sở chấp nhận.

- Đối với tiền công lao động của ông C từ việc cho thuê loa kéo và chạy xe ôm trung bình 01 ngày là 1.000.000 đồng x 05 ngày = 5.000.000 đồng và tiền công lao động của vợ ông C từ việc bán tạp hóa và làm tóc trung bình 01 ngày là 500.000 đồng x 05 ngày = 2.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án ông C không cung cấp được cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập từ việc cho thuê loa kéo và chạy xe ôm trung bình của ông C 01 ngày là 1.000.000 đồng cũng như thu nhập của vợ ông C từ việc bán tạp hóa và làm tóc trung bình 01 ngày là 500.000 đồng, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào mức thu nhập trung bình của một người lao động phổ thông tại địa phương là 200.000 đồng/ngày để làm căn cứ xác định mức thu nhập thực tế bị mất của ông C và vợ ông C trong 05 ngày ông C nằm viện điều trị. Như vậy, tiền công lao động của ông C và vợ ông C được Tòa án chấp nhận sẽ được tính như sau: 02 người x 200.000 đồng/người/ngày x 05 ngày = 2.000.000 đồng.

- Đối với tiền ăn uống cho ông C và vợ ông C trong thời gian 05 ngày ông C nằm viện điều trị, mỗi người là 150.000 đồng/ngày. 02 người là 300.000 đồng/ngày x 05 ngày = 1.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Tiền ăn của ông C trong ngày 05 ngày nằm viện *(chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho ông C)* sẽ được xác định theo ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh. Căn cứ nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/06/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động thì mức lương tối thiểu vùng theo tháng trên địa bàn huyện H, tỉnh Bạc Liêu là 3.250.000 đồng (Vùng IV). Như vậy 01 ngày lương tối thiểu vùng tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu sẽ là 125.000 đồng/ngày *(3.250.000 đồng/26 ngày = 125.000 đồng/ngày)*. Do đó, tiền ăn trong 05 ngày nằm viện của ông C được chấp nhận sẽ là: 125.000 đồng/ngày x 05 ngày = 625.000 đồng.

+ Đối với tiền ăn của vợ ông C trong 05 ngày ông C nằm viện, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong các khoản chi phí hợp lý mà pháp luật quy định người gây thiệt hại về sức khỏe cho người khác phải có trách nhiệm bồi thường thì luật không quy định bồi thường cho khoản tiền ăn của người nuôi bệnh. Mặc khác, nếu người nuôi bệnh ở nhà thì họ cũng phải ăn uống do đó việc ông C yêu cầu bồi thường tiền ăn cho người nuôi bệnh (vợ ông C) trong thời gian ông C nằm viện là không có cơ sở để chấp nhận.

- Xét yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền là 10.000.000 đồng của ông C, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án do bà K và ông C không thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, đồng thời pháp luật quy định mức tối đa bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/05/2023 của Chính phủ quy định về mức lương

cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang thì mức lương cơ sở do nhà nước quy định hiện tại là 1.800.000 đồng/tháng. Qua xem xét các tình tiết của vụ việc, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của ông C yêu cầu bà K bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền là 900.000 đồng (tương đương ½ mức lương cơ sở do Nhà nước quy định).

Như vậy tổng số tiền mà ông Ngyễn Đức Cần được Tòa án chấp nhận yêu cầu sẽ là: 1.200.000 đồng (tiền viện phí) + 2.000.000 đồng (tiền mất thu nhập của ông C và vợ ông C) + 625.000 đồng (tiền ăn của ông C) + 900.000 đồng (tiền bồi thường tổn thất tinh thần) = 4.725.000 đồng.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Trường hợp khởi kiện của ông C được miễn nộp tiền án phí đồng thời ông C có đơn xin miễn án phí nên ông C không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

Bà Trần Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền buộc phải bồi thường cho ông Nguyễn Đức C là 300.000 đồng.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 2; 6; 7, 7a; 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

- Căn cứ Nghị Quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 09 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự 2015 về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Căn cứ Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/06/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

- Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/05/2023 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu phản tố của bà Trần Thị K yêu cầu ông Nguyễn Đức C bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà K với số tiền là 10.000.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức C.

Buộc bà Trần Thị K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Đức C với tổng số tiền là 4.725.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hánh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức C yêu cầu bà Trần Thị K bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 15.475.000 đồng.

4. Về án phí: Buộc bà Trần Thị K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 300.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày toà tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1b);
- VKSND huyện (2b);
- CC.THADS huyện (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

Phan Tú Anh